

Số: ~~1743~~ /QĐ-UBND

Sơn La, ngày ~~24~~ tháng 8 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
Ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động cụm, khởi thi đua
trên địa bàn tỉnh Sơn La

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng ngày 26 tháng 11 năm 2003; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng ngày 14 tháng 6 năm 2005; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều Luật Thi đua, khen thưởng ngày 16 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng;

Căn cứ Thông tư số 12/2019/TT-BNV ngày 04 tháng 11 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị định số 91/2017/NĐ-CP quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng;

Căn cứ Quyết định số 36/2017/QĐ-UBND ngày 04 tháng 11 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành Quy chế Thi đua, khen thưởng tỉnh Sơn La;

Căn cứ Quyết định số 26/2019/QĐ-UBND ngày 26 tháng 7 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc bãi bỏ một số nội dung tại Điều 4, 11, 12, 14 của Quy chế thi đua, khen thưởng tỉnh ban hành kèm theo Quyết định số 36/2017/QĐ-UBND ngày 04 tháng 11 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành Quy chế Thi đua, khen thưởng tỉnh Sơn La;

Căn cứ Hướng dẫn số 1479/HD-BTĐKT ngày 25 tháng 7 năm 2016 của Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương về tổ chức cụm, Khởi thi đua của các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và đề nghị tặng Cờ thi đua của Chính phủ, Cờ thi đua cấp tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 613/TTr- SNV ngày 12 tháng 8 năm 2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế tổ chức và hoạt động cụm, khôi thi đua trên địa bàn tỉnh Sơn La.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Nội vụ; thành viên Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố tham gia các cụm, khôi thi đua trên địa bàn tỉnh chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Ban TĐKT Trung ương;
- Thường trực Tỉnh ủy, HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Thành viên Hội đồng TĐ-KT tỉnh;
- Sở Nội vụ;
- Như Điều 3;
- Lưu: VT, NC, Hương (60b).

CHỦ TỊCH



Hoàng Quốc Khánh

**QUY CHẾ**

Tổ chức và hoạt động cụm, khối thi đua trên địa bàn tỉnh Sơn La
(kèm theo Quyết định số ~~1343~~ 1343/QĐ - UBND ngày 24 tháng 8 năm 2022
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Sơn La)

Chương I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

Quy chế này quy định về cơ cấu tổ chức, nguyên tắc hoạt động, chế độ làm việc của cụm, khối thi đua (sau đây gọi chung là Khối); nhiệm vụ của Trưởng khối thi đua (sau đây gọi là Trưởng khối), Phó Trưởng khối thi đua (sau đây gọi là Phó Trưởng khối), và các đơn vị thành viên khối; quy định về bình xét, suy tôn và đề nghị khen thưởng.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Các Khối thi đua thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; Trưởng khối, Phó Trưởng khối và các đơn vị thành viên.

Chương II
CƠ CẤU TỔ CHỨC, NGUYÊN TẮC HOẠT ĐỘNG,
CHIA KHỐI, TRÁCH NHIỆM, PHẠM VI GIẢI QUYẾT CÔNG VIỆC**Điều 3. Cơ cấu tổ chức**

- Mỗi Khối thi đua trên địa bàn tỉnh gồm 01 Trưởng khối, 01 Phó Trưởng khối và các thành viên trong Khối;
- Trưởng khối, Phó Trưởng khối do các thành viên trong Khối bầu tại hội nghị tổng kết hằng năm, theo chế độ luân phiên; đơn vị là Phó Trưởng khối năm trước sẽ làm Trưởng khối năm sau;
- Tổ giúp việc cho Trưởng khối, Phó Trưởng khối là công chức, viên chức và người lao động làm công tác thi đua, khen thưởng của các đơn vị được đề cử làm Trưởng khối, Phó Trưởng khối.

Điều 4. Nguyên tắc hoạt động

- Khối thi đua làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ, bình đẳng, công khai, đoàn kết, hợp tác cùng phát triển, phát huy vai trò lãnh đạo của tập thể, đồng thời đề cao trách nhiệm của Trưởng khối, Phó Trưởng khối;

2. Trưởng khối, Phó Trưởng khối được sử dụng cán bộ, công chức, viên chức, người lao động; con dấu và cơ sở vật chất của đơn vị mình phụ trách để phục vụ cho các hoạt động của Khối;

3. Đề nghị kết nạp mới hoặc đề xuất đưa đơn vị thành viên ra khỏi Khối:

a) Tập thể muốn tham gia Khối thi đua phải có văn bản đề nghị tham gia gửi Ủy ban nhân dân tỉnh (*qua Sở Nội vụ*);

b) Trưởng khối có văn bản đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh (*qua Sở Nội vụ*) đưa thành viên ra khỏi Khối khi thành viên đó không tham gia các hoạt động Khối từ 03 năm trở lên và có từ 2/3 thành viên trong khối đồng ý.

4. Nguyên tắc chia Khối

Việc chia khối thi đua thực hiện theo các quy định hiện hành và trên nguyên tắc: các cơ quan đơn vị có tương đồng về địa lý, kinh tế, xã hội; cách thức hoạt động; cơ quan chuyên môn và tương đương thuộc UBND tỉnh, UBND cấp huyện; thẩm quyền của cơ quan đánh giá xếp loại; thời gian đánh giá xếp loại.

Điều 5. Nhiệm vụ và quyền hạn của Trưởng khối, Phó Trưởng khối, Tổ giúp việc và các đơn vị thành viên của Khối

1. Trưởng khối: Chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân tỉnh, Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh về hoạt động của Khối và có nhiệm vụ:

a) Là đầu mối để trao đổi công tác thi đua khen thưởng với Sở Nội vụ (*cơ quan thường trực của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh*), có trách nhiệm tiếp nhận văn bản và thông tin đến các đơn vị thành viên;

b) Chủ trì, phối hợp với các đơn vị thành viên xây dựng chương trình, kế hoạch, quy chế hoạt động, tiêu chí, bảng điểm theo đúng quy định và phù hợp với tình hình thực tiễn của các đơn vị thành viên;

c) Tổ chức phát động, đăng ký và ký kết giao ước thi đua giữa các đơn vị thành viên; trao đổi, học hỏi kinh nghiệm trong công tác thi đua, khen thưởng; tuyên truyền, nhân rộng điển hình tiên tiến trong các phong trào thi đua để nêu gương, học tập phát huy thế mạnh của mỗi đơn vị thành viên nhằm đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của Khối;

d) Tổ chức chấm điểm cho các đơn vị thành viên; bình xét, suy tôn đơn vị xuất sắc tiêu biểu trong phong trào thi đua để đề nghị tặng Cờ Thi đua và Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh; hoàn thiện thủ tục, hồ sơ đề nghị khen thưởng cho các đơn vị xuất sắc được suy tôn;

e) Chủ trì tổ chức hội nghị tổng kết năm; tổng hợp báo cáo tổng kết công tác thi đua, khen thưởng của Khối, kết quả bầu Phó Trưởng khối của năm tiếp theo gửi Hội đồng Thi đua Khen thưởng tỉnh (*qua Sở Nội vụ*); thực hiện báo cáo theo quy định của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh;

- g) Thực hiện nhiệm vụ của đơn vị thành viên;
- h) Thực hiện nhiệm vụ khác do Ủy ban nhân dân tỉnh, Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh giao.

2. Phó Trưởng khối

- a) Phối hợp với Trưởng khối xây dựng chương trình, kế hoạch và các nội dung hoạt động của Khối trong năm;
- b) Điều hành, giải quyết công việc của Khối khi được Trưởng khối ủy quyền;
- c) Chủ trì tổng hợp báo cáo và tổ chức hội nghị sơ kết công tác thi đua, khen thưởng 6 tháng đầu năm; phối hợp với Trưởng khối thực hiện việc chấm điểm, báo cáo theo quy định;
- d) Thực hiện nhiệm vụ của đơn vị thành viên trong Khối;
- e) Phối hợp với Trưởng khối thực hiện nhiệm vụ khác do Ủy ban nhân dân tỉnh, Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh giao.

3. Tổ giúp việc cho Trưởng khối, Phó Trưởng khối

- a) Dự thảo các văn bản: kế hoạch, chương trình công tác, quy chế hoạt động, ...;
- b) Phối hợp với công chức, viên chức, người lao động phụ trách công tác thi đua, khen thưởng của các đơn vị thành viên để đánh giá việc tổ chức thực hiện các phong trào thi đua và công tác khen thưởng của Khối. Rà soát, tổng hợp điểm thi đua của các đơn vị thành viên theo bảng điểm đã được Khối thống nhất;
- c) Chuẩn bị các nội dung và điều kiện tổ chức hội nghị sơ kết, tổng kết, ký kết giao ước thi đua hằng năm của Khối và các nhiệm vụ khác do Trưởng khối, Phó Trưởng khối giao.

4. Các đơn vị thành viên trong Khối

- a) Đăng ký và ký kết giao ước thi đua hằng năm; thực hiện chế độ thông tin, báo cáo theo quy định. Trường hợp các đơn vị thành viên có sự điều chỉnh chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao phải có văn bản đăng ký điều chỉnh bổ sung gửi Trưởng khối, Sở Nội vụ và các ngành liên quan để làm căn cứ chấm điểm tổng kết năm;
- b) Tổ chức phát động và triển khai thực hiện các phong trào thi đua gắn với nhiệm vụ chính trị được giao; thực hiện tốt các nội dung đã ký kết giao ước thi đua và kế hoạch của Khối đề ra. Tham gia xây dựng nội dung tiêu chí, bảng chấm điểm thi đua và các văn bản của Khối;
- c) Xây dựng, phát hiện và giới thiệu điển hình tiên tiến có cách làm hay, hiệu quả trong phong trào thi đua;

d) Báo cáo kết quả thực hiện phong trào thi đua 6 tháng, năm phục vụ hội nghị sơ kết, tổng kết; tự chấm điểm thi đua theo Quy chế hoạt động của Khối và gửi về Trưởng khối theo quy định;

e) Tham gia đầy đủ, đúng thành phần các hoạt động của Khối;

g) Thực hiện nhiệm vụ khác của Khối do Trưởng khối phân công.

Điều 6. Nội dung hoạt động

1. Tổ chức tuyên truyền, quán triệt, triển khai các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của trung ương, của tỉnh về công tác thi đua, khen thưởng;

2. Xây dựng chương trình, kế hoạch hoạt động của Khối, nội dung tiêu chí, bảng điểm thi đua phù hợp với đặc điểm, tình hình chung của tỉnh và tình hình thực tế của các đơn vị thành viên trong Khối để làm căn cứ bình xét khen thưởng khi tổng kết;

3. Tổ chức phát động phong trào thi đua, ký kết giao ước thi đua giữa các đơn vị thành viên;

4. Căn cứ tình hình thực tiễn trong năm các Khối có thể tổ chức các hoạt động phù hợp để nâng cao chất lượng hoạt động của Khối (*trao đổi về kinh nghiệm, cách làm sáng tạo trong thực hiện nhiệm vụ; việc tổ chức phong trào thi đua; xây dựng và nhân rộng điển hình tiên tiến...*);

5. Sơ kết, tổng kết năm đánh giá kết quả thực hiện phong trào thi đua, chấm điểm bình xét, suy tôn các đơn vị xuất sắc trong phong trào thi đua đề nghị khen thưởng;

6. Các hoạt động khác của Khối do các đơn vị thành viên trong Khối quyết định.

Chương III

QUY TRÌNH CHẤM ĐIỂM, BÌNH XÉT VÀ ĐỀ NGHỊ KHEN THƯỞNG

Điều 7: Căn cứ chấm điểm

1. Các chỉ tiêu, kế hoạch đã đăng ký thi đua đầu năm; văn bản điều chỉnh kế hoạch, chỉ tiêu của cấp có thẩm quyền trong năm (*nếu có*);

2. Báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ công tác năm;

3. Tài liệu kiểm chứng kèm theo báo cáo;

4. Nhận xét, đánh giá, xếp loại của các cấp có thẩm quyền liên quan đến các tiêu chí trong bảng điểm thi đua.

Điều 8. Nguyên tắc chấm điểm

1. Đối với các cơ quan, đơn vị, địa phương được cấp có thẩm quyền xếp loại mức độ hoàn thành nhiệm vụ, lấy kết quả xếp loại mức độ hoàn thành nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị, địa phương làm tiêu chuẩn xét khen thưởng,

chỉ xem xét đề nghị khen thưởng đối với các đơn vị thành viên đạt điểm trong khung hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ (*hoặc tương đương*) do cấp có thẩm quyền phê duyệt.

2. Đối với cơ quan, đơn vị không thuộc đối tượng xếp loại mức độ hoàn thành nhiệm vụ do Khối tự đánh giá chấm điểm:

a) Ủy ban nhân dân tỉnh định hướng nội dung tiêu chí thi đua và quy định khung điểm cho các Khối (*có Phụ lục kèm theo*) với tổng số điểm là 100 điểm; trong đó điểm thực hiện 03 nội dung I, II, III trong Phụ lục là 95 điểm và 05 điểm thưởng;

b) Căn cứ khung cơ cấu điểm thi đua trong Quy chế này các Khối cụ thể hóa tiêu chí trong Phụ lục cho phù hợp với tình hình thực tiễn của Khối nhưng không vượt quá tổng số điểm đã quy định cho mỗi nội dung thi đua (*xin ý kiến Sở Nội vụ trước khi ban hành bảng điểm*).

Điều 9. Quy trình chấm điểm

1. Căn cứ vào bảng chấm điểm thi đua đã thống nhất trong Khối, các đơn vị thành viên đối chiếu với kết quả công việc đã thực hiện trong năm, mức độ hoàn thành nhiệm vụ của đơn vị để tự chấm điểm cho từng tiêu chí, gửi kết quả tự chấm điểm và các tài liệu kiểm chứng có liên quan về Trưởng khối, Phó Trưởng khối để tổ chức thẩm định;

2. Trưởng khối chủ trì phối hợp với Phó Trưởng khối: tổng hợp, thẩm định kết quả tự chấm điểm thi đua của các đơn vị thành viên; trao đổi, thống nhất kết quả chấm điểm của Khối đến các đơn vị thành viên;

3. Sở Nội vụ và các cơ quan, đơn vị có liên quan thực hiện chấm điểm nội dung các tiêu chí theo chức năng nhiệm vụ; Thông báo kết quả điểm thi đua đến Trưởng khối;

4. Tại hội nghị tổng kết năm, Trưởng khối thông báo kết quả điểm thi đua đối với các đơn vị thành viên, để làm căn cứ bình xét, suy tôn và đề nghị khen thưởng.

Điều 10. Điểm thưởng, điểm trừ

1. Điểm thưởng (*tối đa 05 điểm*)

a) Thưởng điểm các tiêu chí định lượng, theo nguyên tắc: cứ vượt 05% kế hoạch giao, được thưởng 0,5 điểm của tiêu chí thi đua đó, mỗi chỉ tiêu vượt kế hoạch được thưởng không quá 01 điểm. Tổng số điểm thưởng nội dung tiêu chí I không vượt quá 3,5 điểm (*có số liệu trong báo cáo tổng kết*);

b) Trưởng khối, Phó Trưởng khối có cách làm sáng tạo, đổi mới trong tổ chức hoạt động khối thưởng tối đa 1,5 điểm/đơn vị.

2. Điểm trừ

a) Mỗi tiêu chí thi đua không đạt kế hoạch trừ tối đa 02 điểm của tiêu chí đó;

b) Các Khối căn cứ tình hình thực tiễn để quy định điểm trừ cho các nội dung hoạt động của Khối cho phù hợp;

c) Việc trừ điểm được thực hiện trong tổng số điểm sau khi chấm.

Điều 11: Tổ chức bình xét suy tôn và đề nghị khen thưởng

1. Nguyên tắc

a) Việc bình xét đề nghị khen thưởng được thực hiện theo quy chế của Khối thông qua hình thức bỏ phiếu suy tôn trong số các đơn vị hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ; có điểm thi đua theo quy định;

b) Trường hợp 02 đơn vị trở lên có số phiếu cao nhất bằng nhau Khối tiến hành bỏ phiếu lần 2 để lựa chọn đơn vị dẫn đầu. Trường hợp bỏ phiếu lần 2 số phiếu vẫn bằng nhau, Trưởng khối và Phó Trưởng khối thống nhất quyết định lựa chọn đơn vị dẫn đầu của Khối.

2. Tiêu chuẩn

a) Đơn vị hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu thi đua và nhiệm vụ được giao trong năm; là tập thể tiêu biểu xuất sắc, có nhân tố mới, mô hình mới để các đơn vị khác trong Khối học tập; đối với cơ quan, đơn vị do Khối thi đua thẩm định điểm đạt 90 điểm (*thang điểm 100*) trở lên được bình xét đề nghị tặng Cờ Thi đua của Ủy ban nhân dân tỉnh;

b) Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh tặng cho đơn vị xuất sắc xếp thứ Nhì của Khối; đơn vị có thành tích xuất sắc trong hoạt động Khối (*giao Khối thi đua xây dựng tiêu chuẩn*).

3. Số lượng đề nghị khen thưởng: Giao Sở Nội vụ hướng dẫn hằng năm.

4. Chưa xét khen thưởng đối với đơn vị thành viên mới tham gia cụm, khối thi đua dưới 10 tháng; trong thời gian cơ quan có thẩm quyền đang xem xét thi hành kỷ luật hoặc điều tra, thanh tra, kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm hoặc đơn thư khiếu nại, tố cáo đang được xác minh làm rõ.

5. Các trường hợp không bình xét thi đua

a) Không đăng ký nội dung, chỉ tiêu thi đua và ký giao ước thi đua; không nộp báo cáo tổng kết và bảng điểm theo quy định;

b) Cơ quan, đơn vị, địa phương không hoàn thành nhiệm vụ trong năm;

c) Người đứng đầu hoặc cấp phó của người đứng đầu đơn vị bị xử lý kỷ luật;

d) Đơn vị để xảy ra tai nạn lao động gây chết người.

6. Quy trình bình xét suy tôn

a) Trưởng khối xin ý kiến thành viên trong Khối thống nhất danh sách các đơn vị có đủ tiêu chuẩn đề nghị tặng Cờ Thi đua của Ủy ban nhân dân tỉnh để đưa vào phiếu bầu;

b) Đại diện lãnh đạo của mỗi đơn vị thành viên tiến hành bỏ phiếu;

c) Tổ kiểm phiếu thông qua kết quả bỏ phiếu;

d) Đơn vị thành viên trong khối: có số phiếu bầu cao nhất được đề nghị tặng Cờ Thi đua của Ủy ban nhân dân tỉnh; đơn vị có số phiếu bầu thấp hơn liền kề đề nghị tặng Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh;

e) Đơn vị có thành tích xuất sắc trong hoạt động Khối thi đua đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh tặng Bằng khen.

Điều 12: Thủ tục, hồ sơ đề nghị khen thưởng

1. Căn cứ kết quả chấm điểm và bình xét suy tôn của Khối, Trưởng khối lập hồ sơ đề nghị khen thưởng cho đơn vị thành viên được Khối suy tôn theo quy định.

2. Hồ sơ gửi về Sở Nội vụ (*qua Trung tâm Phục vụ Hành chính công*); số lượng 01 bộ, gồm:

a) Tờ trình đề nghị khen thưởng của đơn vị Trưởng khối;

b) Biên bản họp xét của Khối;

c) Báo cáo thành tích của đơn vị thành viên được đề nghị khen thưởng.

Điều 13. Xét tặng Cờ Thi đua của Chính phủ: Giao Sở Nội vụ tham mưu cho Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh lựa chọn không quá 20% các đơn vị tiêu biểu xuất sắc dẫn đầu trong số các đơn vị đạt tiêu chuẩn tặng Cờ Thi đua của Ủy ban nhân dân tỉnh để đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh xét trình Chính phủ tặng Cờ Thi đua.

Chương IV THỜI GIAN NỘP BÁO CÁO VÀ HỘI NGHỊ

Điều 14. Chế độ báo cáo

1. Báo cáo của Khối: báo cáo sơ kết phong trào thi đua, công tác khen thưởng 6 tháng đầu năm trước ngày 25 tháng 6 hằng năm; báo cáo tổng kết phong trào thi đua, công tác khen thưởng năm trước ngày 15 tháng 01 của năm liền kề, gửi về Sở Nội vụ và thành viên Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh phụ trách Khối thi đua.

2. Báo cáo của các đơn vị thành viên

a) Báo cáo sơ kết phong trào thi đua, công tác khen thưởng 6 tháng đầu năm gửi Trưởng khối chậm nhất ngày 15 tháng 6 hằng năm.

b) Báo cáo tổng kết phong trào thi đua, công tác khen thưởng hằng năm và kết quả tự chấm điểm thi đua gửi Sở Nội vụ và Trường Khối thi đua trước ngày 05 tháng 01 của năm liền kề.

c) Đăng ký nội dung thi đua gửi Sở Nội vụ và Trường Khối thi đua trước ngày 15 tháng 3 hằng năm.

d) Báo cáo đột xuất được thực hiện theo văn bản của Trường khối.

Điều 15. Hội nghị

1. Hội nghị sơ kết phong trào thi đua, công tác khen thưởng 6 tháng đầu năm của Khối hoàn thành trong tháng 7; Hội nghị tổng kết phong trào thi đua, công tác khen thưởng năm của Khối hoàn thành trong tháng 02 của năm liền kề;

2. Các hội nghị khác do Trường khối, Phó Trường khối và các đơn vị thành viên trong Khối thống nhất thực hiện.

Chương V TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 16. Điều khoản thi hành

1. Thủ trưởng các sở, ban, ngành, các cơ quan đơn vị liên quan và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố có trách nhiệm triển khai các nội dung Quy chế này. Tổ chức, hoạt động Khối thi đua thuộc và trực thuộc theo quy định, đồng thời đẩy mạnh các phong trào thi đua yêu nước tại cơ quan, đơn vị, địa phương mình, góp phần nâng cao hiệu quả các phong trào thi đua yêu nước của tỉnh, làm động lực phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo an ninh - quốc phòng và trật tự an toàn xã hội trên địa bàn tỉnh.

2. Hằng năm, Trường khối có trách nhiệm xây dựng kế hoạch, quy chế hoạt động, các tiêu chí, bảng điểm thi đua cho phù hợp với tình hình thực tế của Khối và chức năng, nhiệm vụ của từng đơn vị thành viên; báo cáo kết quả hoạt động của Khối về Sở Nội vụ để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

3. Giao Sở Nội vụ có trách nhiệm hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra; báo cáo Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh; Ủy ban nhân dân tỉnh về kết quả hoạt động của các Khối theo quy định.

4. Thành viên Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh có trách nhiệm đôn đốc, kiểm tra các đơn vị thành viên trong Khối thi đua được phân công phụ trách./.